SỐ 970 NĂM THỨ MƯỜI MỖI SỐ 4 XU 民國十年 八月廿三日 NGÀY THỨ NĂM 8 OCTOBRE 1936

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm [illegible]	[illegible]
Sáu tháng 3.00	4.00
Ba tháng 1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, giá tháng sẽ thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

敝民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản bốn kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BÁO-QUÁN
[illegible], đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 52
Máy thép: VIETDAN HUE

Sớm thay chiều đổi, không khi nào có phép tốt và người hay.

Lại đến kỳ Hội-đồng thường-niên viện Nhân-dân đại-biểu Trung-kỳ

Theo dự chỉ thì ngày 10 10 đây sẽ hợp hội đồng thường niên viện Dân-biểu Trung-kỳ. Về khóa bảo cử năm 1933 trong kỳ hạn 4 năm, thì còn 1 kỳ hội nầy là mãn khóa, sang năm sẽ có khóa bảo-cử lớp khác.

Về khóa bảo-cử hiện thời kỳ hội thường niên, qui tắc có khác mấy khóa trước là có bầu Ban Thường-trực, nghị-trưởng, thơ-ký và một viên hội-đồng. ban thường trực ấy mỗi năm mỗi bầu lại một lần... thành trong khóa nầy theo trường hợp về 3 năm đã trải qua, thì mỗi kỳ hợp Hội đồng, việc tranh cái ghế thường trực ấy rất là náo nhiệt, gần như các quan nghị đem vấn đề «tranh ban thường trực» ấy đặt lên trên hết mọi việc, mà những vấn đề «vì dân vì nước» trong phiên hội đều việc phụ thuộc cả (chưa nói đến cái ghế 2 viên đi dự Đại hội đồng kinh tế).

Cái chế độ ban Thường trực Dân viện mỗi năm mỗi thay đó, dân chúng ta chưa nói hay dở thế nào, song bằng theo việc đã qua, về phần nhân dân thì đã thấy những đều bất tiện vì cớ thay đổi mau chóng và cạnh tranh chia rẻ kia:

1/ Dân biểu thay mặt cho dân, ban thường trực lại thay mặt cho dân biểu, chức trách rất quan hệ. Nhưng ban được cử trong năm đầu đó, chỉ còn là thời kỳ xem xét tập việc, dầu có lòng sốt sắn, cũng còn chưa trải việc, chưa làm được gì ích lợi cho dân, mà xớ rớ đã hết năm, lại đến phiên bảo cử khác.

2/ Được cử ngồi trên những ghế thường trực đó, vì chế độ thay đổi mau chóng, ai cũng ôm cái quan niệm «làm kinh triện 5 ngày» (1); người có lòng tốt trù làm việc gì mà tự nghĩ sang năm mình có chắc còn ngồi cái ghế nầy không, có làm cũng thành lỡ dở, sanh ra ngả lòng. Còn người hèn thì trong kỳ hạn một năm, cốt chấm câu lảnh bổng, sang năm đã về kẻ khác, cần gì phải săn sóc cho mệt. «Viên đá lăn mái không khi nào rêu mọc được», là thực trạng rõ ràng.

3/ Vì mỗi năm bầu lại những ghế «có xu» ấy, nên gây mối tranh nhau; đã tranh nhau thành ra chia phe rẻ phái; chia rẻ vì cái cớ tranh đó mà về đoàn thể trong viện mất vẻ nhứt trí, như đám cát rời, không làm việc gì ích lợi cho dân cả.

Không kể chuyện khác, chỉ nói trong nhịp đối với Ủy ban Điều tra sẽ sang đây mà viện muốn thảo tập nguyện vọng chung — chưa nói chung cả dân toàn kỳ, chỉ nói cả toàn Dân viện — như ban thường trực hạn dài đã 2, 3 năm, thì dầu sao cũng có thể thương lượng mà thảo bản chung cả toàn viện. Nay vì cớ ý kiến bất đồng mà có chia ly khai, ở trong nguyên nhân có phức tạp, mà tự nhân dân trông vào thì cái cớ «ban thường trực thay đổi» kia là một cớ lớn.

Nay đến kỳ hội lại thấy bầu ban thường trực một lần nữa, chưa rõ mấy ghế có xu kia về ai, song xin nói ngay rằng:

Cũng mấy mươi người trong khóa bảo cử ấy, cũng quyền hạn Dân viện như trước, thì có thay đổi mấy lớp ban thường trực, tưởng cũng chỉ như công cuộc đã qua trong 3 năm nay mà không có gì hơn.

Khóa bảo cử nầy là việc đi nhiên, mong Chánh phủ xem xét tình thế về khóa sau mà đổi hẳn cái chế độ «thường trực dân viện một năm» đó đi. May các quan nghị có bỏ cái lối «tranh ghế có xu» mà lo việc hợp tác một cách có công hiệu hơn chăng.

TIẾNG-DÂN

(1) 五日京兆 là nói quan ngồi chức không lâu. Xuất sách Hán-thư.

VẠN-VĂN

Cảnh đêm Trung-thu

Tiết trung thu đêm rằm tháng tám
Dạo bước chơi ngồi tam ngoài sân.
Gió vàng hiu hắt thổi lần,
Bóng trăng sol tỏ bội phần non sông.
Lá xanh ngắt, chồi thông trước ngõ,
Sương bạc phau, đám cỏ vườn hoa.
Trên dân bông lý rườm rà,
Mùi hương địu ngọt, ngỡ là chốn tiên.
Bên cạnh hiên mấy hàng hoa cúc,
Trăng lẫn vàng phức nức hương đưa
Hải đường rủ mấy cành lơ,
Gió lay lá liễu lơ thơ nách tường.
Hoa đạ hương đem càng ngào ngạt,
Cây ngô đồng xan xát lá rơi.
Trong bể cạn nước vơi vơi,
Cá hòn non bộ, cá người ngồi câu.
Cá vàng, bạc xen nhau lượn nhẩn,
Dân hương, nai ẩn dưới chân đèo.
Càng trông thấy cảnh càng yêu,
Cho hay cây cỏ cũng chiều lòng ta.
Suốt một mẫu da trời mây bạc,
Lắng tai nghe tiếng sáo trên không.
Dọng chèo vang vẳng bên sông,
Trống lầu thoát đã điểm thùng canh
Mình nghĩ bao la xiết kể, [ba.
Bóng trăng tà sắp xế về tây,
Vào nhà đành giấc ngủ say ..

Lân-Thủy

CHUYỆN ĐỜI

Còn cái tự do nông?

Mấy lần rồi nhân có chuyện Ủy ban điều tra của chính phủ Bình dân sắp qua ta mà chúng ta thẳng hăng thiết lê thỉnh cầu, là nguyện vọng nào xin đổi chính thể, xin thi hành luật xã hội, xin được tự do nầy tự do khác..., mà chăng quí đều là xin được sinh hoạt dễ dàng, xin cho được cái tự do sống

Phải, bị áp bức nhiều rồi, sinh hoạt phải khó khăn, thì tự nhiên cái sống phải chịu lần hại, mà đến hao mòn mà chết. Nhưng cái chết đó cũng vẫn còn hơi lâu một tự. Đến cái chết bởi mũi lưỡi lê, một viên đạn, cái chết ấy mới nhanh chóng, và dễ sự lắm sao! Các bạn thử tưởng tượng, mình đương sống đấy, tay sống cực sống khổ, sống trong sự nghèo hèn lam lũ, nước kệ, ma cũ ai đến, không có một đuyên cớ chính đáng, làm cho mình nín thở, làm cho cái thân đương hoạt động của mình hóa cái thây ma, thì có phải tức tối không? Bởi vì thế mà tôi muốn cho trong số bản thỉnh cầu, nguyện vọng của ai, phải thêm một chuyện xin cho được cái tự do sống. Nghĩa là chưa nói tự do sống để mà ăn chơi, hoặc hưởng chính thể gì lợi quyền gì, mà chỉ xin tự do sống để mà được cảng thẳng cái ánh sáng mặt trời như muôn ngàn loài động vật thực vật khác.

Vì sao mà phải xin cái sống ấy?

Chính vì tôi thấy làm thân người Nam chúng tôi sao dễ chết quá. Thì chúng tôi không giám nhắc lại những tấn tuồng bi thảm ở nhiều nơi trong lúc lộn xộn, mà biết bao nhiêu người đã bị chết oan, vì đó là một trường hợp đặc biệt. Tôi chỉ nói chuyện hồi bình thường thiên hạ thái bình vô sự mà dân Nam cũng chết dễ như chơi. Lợi cũng không kể chi mấy cái chuyện ở-tô-đô, mà cái quyền sống của dân Nam chỉ thị giá có một vài chục bạc, cái đó cũng kể như chuyện rất ro đã đành. Đến khi không rất ro gì mà cũng có người bị cướp cả quyền sống ấy, mới thật đáng thương lắm

Tôi chuyện cái cơ ở huyện Chương mỹ (Hà đông) tra người đến chết, chuyện tính tập ở Hải-dương tự quyền bắn lý trưởng, các báo đã đăng đầy một tháng trước đây. Nay đến chuyện một viên tây Thương chánh ở Thanh hóa là Gornadet bữa 14 Septembre vừa rồi trong khi đi xét bắt thuốc lậu lúc đêm khuya cũng nhè một người lý trưởng mà bắn chết (T. D. số 962 ngày 19 9 có đăng rồi) chưa kể chuyện tự tử vì đói kia.

Đó, mình mất công xin cho được chính thể nầy, chính thể khác, tự do nầy, tự do khác, rồi một ngày kia nếu phải đứng trước cái chết... mà phải rền tóc gáy! Vì nếu nếu mất quyền «sống», thì cũng ở hồ bao nhiêu đến đã xin được!

Vậy nên trước khi thỉnh cầu các đều khác tưởng chúng ta nên thỉnh cầu cái gì để làm bảo đảm cho cái quyền sống trước đã

Lacnhây

SÁCH CẤM

Nghị định quan Thượng thơ Bộ Lại số 45 ra ngày 1er Octobre 1936, cấm lưu hành và tàng trữ trong địa phận xứ Trung kỳ quyển sách «*Dân Việt-nam dưới những sự khủng bố*» của Trọng-Miên.

Ông Justin Godart

đi thanh tra ở các thuộc địa

Paris, 28 Septembre. — Quan bảo Dân quốc Pháp có đăng một mạng lịnh ngày 23 Septembre, ông Justin Godart cựu tổng trưởng viên đại biểu thứ nhứt của nước Pháp lại Hội nghị Lao động quốc tế, được cử làm đại biểu chính phủ đi khảo sát và kiểm về những vấn đề Lao động vệ sanh và xã hội ở các thuộc địa của Pháp, các xứ bảo hộ và các xứ ủy quyền trong một thời hạn 6 tháng.

Cái địa vị và chức vụ của ông Justin Godart cũng như một viên Tổng thanh tra hạng nhứt vậy.

Trung-hoa với Nhật-bản

Tàu yêu cầu Nhật bốn điều kiện

Thượng-hải, 30 Sep — Theo tin hãng Reuter thì chính phủ Trung hoa đã gởi thơ cho chính phủ Nhật, yêu cầu bốn điều kiện sau nầy;

1) Cam đoan rằng quân lính Nhật sẽ không xâm phạm đến địa giới của Tàu nữa.

2) Rút hết quân lính Nhật đóng ở Fengtac (gần Nam kinh) về.

3) Bãi lệnh cho các người Nhật buộc đã lậu thuế lại địa phận Trung hoa.

4) Chính phủ Tàu sẽ được toàn quyền hành động đối với chính phủ tự trị ở Yingjukong.

Nghe nói những điều yêu cầu nầy đã làm cho các giới ở Nhật phải xôn xao bàn tán.

Sở độ trình Tổng tư lệnh Tưởng giới Thạch hai bản nguyên cáo quan trọng

Nam kinh, 30 Sep. — Hồ-ông-Khâm Tổng trưởng bộ Chiến tranh và Kao-trung-Vô sánh ban Á-đông tại bộ Ngoại giao Trung hoa, đã đáp phi cơ đi Nam-Xương để độ trình Tổng tư lệnh Tưởng giới Thạch hai bản nguyên cáo quan trọng: một bản tuyên bố của Ngoại giao bộ trưởng Trương-Quân, đáp lại bản c'a Arita; và một bản đã sửa chữa kỹ nói về những đều yêu sầu của Trung hoa, do Ngoại giao bộ trưởng đưa cho Kawagoe

Các quân lính Nhật đã tập trận tại Bắc kinh

Bắc-kinh, 30 Sept. — Những quân đội Nhật đóng tại Bắc kinh, Fongtai và Ungjow, đã bắt đầu tập trận ở miền Bắc kinh làm cho dân chúng Tàu rất nôn nao. Chúng 30 cái xe phá lấy, 20 chiếc súng thần công nặng và 100 chiếc cam nhông dự vào cuộc tập trận ấy

Quân lính Tàu cũng đóng canh giữ các quan ải ở Bắc kinh.

Các chiến cụ và những viên cố vấn Nhật đã tới Mông cổ

Thượng-hải, 30 Sept. — Có tin rằng chính phủ Nhật đã gởi rất nhiều chiến cụ phi cơ và xe phá lấy đến Changpei và Charhay, cùng với các viên cố vấn Nhật, để khi làm sự thi giúp đỡ cho quân đội Mông cổ mới lập lại nữa miền Đông xứ Nội Mông cổ. Tại Chapser là kinh đô của chính phủ Mông cổ độc lập, cũng thấy có gởi đến rất nhiều khí giới và đạn dược.

Vụ bạc giấy giả ở Hòa-bình

Vụ nầy, hồi năm ngoái, khi mới xảy ra, làm cho dư luận Bắc-kỳ nhôn nhao dữ lắm, vì trong những người bị cáo, có mấy vị quan cao quyền lớn chức, tức là ông Phạm bá Rong cùng mấy anh em ông Đinh công Huy, Đinh Niết và Đinh công Nhiếp.

Hồi đó, chúng tôi đã thuật rõ.

Nay vụ ấy lại mới ra trước tòa Đại hình Hanoi hôm 25 Septembre.

Ông Huy thì mướn trạng sư Pascalis còn ông Niết thì mướn trạng sư Trần văn Chương, còn ông Rong thì có trạng sư Lamberi.

Trong số những người làm chứng do bên bị cáo viện ra lần nầy thì có quan Tổng đốc tri sĩ Ng. đình Q ý và Phan văn Đại.

Kết quả ông Tuần Phạm bá Rong được tòa tuyên bố vô tội và tha liền lập tức.

Còn những người bị cáo khác thì tòa kêu án như sau đây:

Ông Đinh công Huy 10 năm tội đồ và 100 quan.

Ông Đinh công Niết 7 năm tội đồ, 100 quan và 15 năm biệt xứ.

Vũ xuân Nùng 10 năm tội đồ, 100 quan và 15 năm biệt xứ.

Ng. thế Phương 10 năm tội đồ, 100 quan và 10 năm biệt xứ.

Vương văn Đa 5 năm tội đồ và 100 quan.

Đinh văn Trường 5 năm tội đồ và 100 quan.

BỨC THƠ CHO BẠN

THANH-NIÊN BI-QUAN

Bản báo tiếp được bức thơ của một người thiếu niên gởi cho người bạn, lời lẽ ân nhã trong có vẻ khẳng khái, tỏ ra người lạc quan với đời sống khổ nầy mà có chí tiến thủ, bản báo rất lấy làm hoan nghênh. T. D.

Anh Thu Tâm,

Từ ngày ở trường ra, anh và tôi xa nhau. Đường đời rẽ hai. Anh đeo đuổi học hành, tôi quay sang đường thực nghiệp. Trên đời thực tế, cái đời mà mọi người phải tận tụy cạnh tranh để khỏi «lửa cơ đốt ruột, dao hàn cắt da», tôi mảng lo phấn đấu để tự làm ra miếng cơm manh áo không bấu vào lưng ai, cho nên không mấy khi được rời rảnh, có dịp gặp anh. Tuy vậy, thỉnh thoảng vẫn có tiếp được thơ anh. Một đều tôi rất chú ý là không có cái thơ nào anh tỏ ý lạc quan cả. Tôi rất ái ngại lo thay cho chí hướng của anh một ngày một thay đổi, rồi... rồi cái tương lai của anh sau nầy vì cớ ấy mà hóa ra mộng ảo chăng?

Đọc mấy bức thơ tâm sự của anh, tôi đã rõ cái trường hợp ly kỳ của anh trên con đường tình. Không cần nói, tôi cũng biết anh đang đau khổ, cái đau khổ của anh là thông bệnh của đám nam nữ thanh niên hiểu chử «tự do» theo lòng dục vọng của mình. Cái bệnh ấy nếu không sớm bài trừ nó đi, thì cũng đáng lo cho cỏi non sông của ta đây sẽ là cái kho chứa bao nhiêu món hàng «ma đăng», tha hồ nhập cảng và nói «nợ» bạn thanh niên càng cao!!

Làm người khán hộ, tất phải giữ một tính tình ôn hòa vui vẻ trước bệnh nhân; một câu nói, một tiếng cười có thể làm cho ai kia đang bị một vết thương, hoặc về xác thịt, hoặc về tinh thần, được khuây lắng. Thầy tôi không dám nhận làm thầy khán hộ chữa bệnh vô hình của anh; song đã là bạn thân của anh, tôi cũng cố công ra sức vạch một lối đường ngay thẳng chỉ cho anh tiến thủ.

Tôi đã bao phen tôi nói với anh những gì? mà hình như anh không để ý đến lời nói của tôi. Căn bệnh của anh, tôi đã kiếm ra nguyên nhân, tôi đang tìm phương thuốc để điều trị. Nhưng than ôi! Khi tôi để tâm suy tầm phương thuốc ấy, thì căn bệnh của anh lại trầm trọng thêm và trở ra chứng khác!

Anh thất vọng cơ hồ như một người đang hấp hối, rồi như gặp thang thuốc hồi âm, anh hớp lấy cặn bã của thuyết «quả báo, luân hồi» anh thấy cơn đau tạm có hơi hạ bớt. Rồi từ đó, anh bỏ nhà ra đi... đi tìm những cảnh «ăm mây» để nắm kéo dài chuỗi hột thời gian với những câu kinh «không không sắc sắc»!

Anh Thu tâm! Tôi thương hại cho anh đi lầm đường lạc lối. Khi mà mạch máu thanh niên đang hăng hái dục anh làm việc, thì anh lại mang cả bầu tâm huyết ấy mà hiến cho thần ái tình! Thôi rồi! anh quên nghĩa vụ làm một phần tử của gia đình, của xã hội! làm cho tôi đây, muôn dặm xa khơi, một ngày kia có lẽ ở tận góc trời tây mà vẫn thầm trách anh đã xao lãng lời hứa ngoài bãi bể ngày hôm nọ, giữa lúc đôi ta đương to nhỏ giải bày ý chí dưới ánh trăng thu khi mờ lúc tỏ, mà khi đó có tiếng sóng vỗ ỳ ầm, gió kêu vi vút đã chứng kiến lời tâm huyết của đôi ta. Anh quên hết, anh hăng để chữ tình lên trên tất cả nghĩa vụ. Anh quên anh là thanh niên phải cần dùng nhiều nghị lực mà phấn đấu những đều trở ngại trên đời sống. Anh quên! một đều thất ý của anh ngày nay là mời một trong trăm ngàn đều thất ý mai sau...

Nếu bây giờ anh cứ ôm mối sầu bảo huyền vô vị kia mãi, đến một ngày kia anh ao năn thì đã muộn lắm rồi!

Anh Thu-tâm! làm người ai khỏi cảm mến những cái đẹp của hóa công; trên bước đường đời gai gốc ta đương đi, nếu gặp chỗ hoa thơm cỏ đẹp, ta cũng nên ngừng chân nghỉ lại trong giây lát để hưởng lấy đôi chút thú vị. Nương chỉ trong giây lát thôi, nghĩa là cái ấy đối với ta phải vẫn lất thanh cao và ngẩn ngải. Một cái dục vọng (*désir*) không nên để cho nó sống trường cửu choáng cả cái tâm não ta, vì loài người hay có tánh tập quán xấu xa, mà tập quán ấy rất lụy người.

Anh Thu-tâm! anh đã rõ tình trường xui nên bao huyết lệ, sao anh không đoạn tuyệt nó đi, để làm chi mà phải vì nó nay than mai khóc? cái tư tưởng chán đời vì đó mà nầy nổi lên, tôi cuốn anh vào cõi đời trụy lạc. Anh có biết chăng cái sự thiệt của đời nó khác hẳn với những cái ảo tưởng, với những cái ước vọng ngông cuồng của anh lắm.

Anh đã biết nhỉ! ở vào cái xã hội hiện thời, bao nhiêu cội rễ của muôn nỗi bất bình dẳng vẫn còn nằm trong cái khuôn khổ trọng vọng, kinh vị; một cái điều kiện về ái tình suông cũng chưa đủ làm cho con người sung sướng yên vui, mà lại cần phải có những điều kiện khác về giai cấp, về kinh tế và những điều kiện sau có đầy đủ thì điều kiện trước mới an toàn được.

Vậy thì, anh muốn thẳng đoạt mọi cái ấy trên đời, anh phải dùng phương pháp phân tích và chiến đấu. Ở cái thời đại cạnh tranh «mạnh được yếu thua», nầy anh nằm một chỗ mà kêu ca rên siết, chờ người ta đem lại cho anh những đều mà anh ước mong, thật là một việc mà kẻ thức thời không ai làm.

Trong mấy năm trời lăn lóc, tôi được thấy những cuộc hưng thịnh, suy đồi, trò đời biến cải như lớp tuồng, thế mà đứng trước cái thế lực tân khốc gớm ghê của vũ trụ, người ta vẫn cố đi... đi tới mãi.., hy vọng một ngày kia thẳng đoạt cả quyền của tạo hóa, chiếm cả lực lượng thiên nhiên... Anh thấy chưa? trong khoảng đời bát ngát, anh mới thất vọng vì một việc còn con mà anh đã toan thối bước, tỏ ra thái độ nhác hèn; tôi chê anh ở chỗ ấy lắm đó. Làm người

(Xem tiếp qua trang 4 cột 1)

Chết vì trận lụt

Về trận lụt vừa rồi, vì đập Hương phước (Quảng-nam) lở, nên đoạn đường xe bổn Phước chỉ bị lở, dọc theo giòng nước ấy, có nhà nọ bị trôi và 2 người chết (chưa rõ tên).

https://tieulun.hopto.org

NHỮNG ĐỀU NGUYỆN VỌNG

Ban Điều-tra bên Pháp sắp qua Đông-dương, anh em 3 kỳ lao nhao chưa sắm bày tỏ nguyện vọng. Tôi là một người dân quê trong đám dân Quảng-ngãi, trộm đem những đều tôi đã thấy biết, bày tỏ ra đây, gọi là một cây trong rừng nguyện vọng, mong nhà chuyên trách lưu ý.

Trừ mấy khoản dự thảo của viện Dân-biểu, đăng T. D. số 958 ngoại, tôi xin phụ thêm:

ĐẠI CƯƠNG

1) Dân đói lắm, muốn có cơm ăn.

2) Dân dốt lắm, muốn được biết chữ.

3) Thuế nặng lắm, muốn được nhẹ bớt.

4) Dân lao động thất nghiệp, muốn có việc làm.

5) Muốn biết rõ thể lệ Thương chánh và Kiểm lâm.

6) Định giá công nhựt cho dân cày, cấy, gặt và thợ mộc, thợ hồ trong thôn quê, cùng định giá công nhựt cho culy và các sắc thợ làm ở các sở.

7) Ngăn ngừa cách phá lạm của hương lý.

8) Xin tẩy sổ tinh nghi và bỏ lệ quản thúc.

9) Xin cấm dị đoan (phù thủy, đồng bóng).

10) Xin giảm mấy ngạch linh «hữu danh vô thiệt» đặng dân khỏi một phần dâm phụ.

Chiết luận

Khoản I. DÂN ĐÓI

Món ăn chánh của dân ta là cơm, mà người làm ra hột cơm từ khi cày cấy, đến lúc phơi đó, xay đã cho thành gạo, vo nấu cho thành cơm, toàn tay của dân nghèo cả, mà kết cuộc hạng nầy mỗi năm được hột nào bán rốc cả, lấy bạc nạp thuế, trả nợ rồi, trong nhà sạch không, tay làm hàm nhai, cho tới tháng 7, mùa lúa tháng 8 sắp chín, thì cái đói lại xấp bội lên. Những câu tục: Lúa xanh vàng, đói vàng con mắt, cùng: dân ta rỏ thật có tài, nấu sát chén gạo, nồi hai cơm đầy,» là miêu tả cảnh dân đói, cùng nghèo, nhờ ghé khoai bắp vào cơm, để ăn cho qua bữa. Độ ba bốn năm nay chẳng những hạng dân «nghèo khó», chịu đói, cho đến các nhà tiểu nông, bị cái nạn mùa mất, thuế tăng, ngân hàng đói, trích lục thúc, nên cũng lâm vào cái cảnh đói nói trên. Một đám dân đại đa số bị đói, thì trình độ dân sẻ ra thế nào? Vậy nên «tức dân» là phương pháp cần nhứt.

Vậy xin:

A. — Ban hành trong dân một cái «khẩu» đong lúa nhứt định.

B. — Định giá lúa bán cho dân trong nước bất câu ngày tháng nào cũng một giá nhứt định, (trừ xuất cảng ngoại).

C. — Cấm không cho ai trử lúa bán lấy lời.

D. — Sau khi mùa gặt, sức hỏi điền bộ tính số người trong gia đình, lườn lúa để dành ăn cho giáp mùa (6 tháng hoặc 1 năm, tùy theo hoa lợi xứ ấy) còn dư lúa bao nhiêu, kê khai gởi vào kho tư nông (đối ba làng lập cái kho bền chắc, nhà nước đặt quan tư nông chủ trương) trong dân ai thiếu lúa ăn giáp mùa bao nhiêu, cũng khai cho quan biết.

E. — Trước khi chưa khai, người dư lúa cùng người thiếu lúa, tùy tiện mua bán nhau, y giá nhà nước đã định cũng được.

(Xem tiếp qua trang 3 cột 1)

Mọi đâm người Nam nguyên nhân bởi đâu?

Ở Quảng-ngãi mấy hạt thượng du Sơn bồng, Ba-tơ, Minh-long, hay xảy ra những vụ Mọi đâm người Nam chết, mà nguyên nhân thường là vì Mọi với Mọi bất bình nhau, rồi đón người Nam lên mua bán đâm chết để cắn cẩu. Vì như tên Xoài bất bình với tên Ồi, rồi tên Xoài đón người Nam giết chết rồi bỏ nồi ấy cho tên Ồ, thật đau đớn cho người Nam quá! Bởi khi chính phủ mở cầu đường trên cảnh Mọi, Mọi không bằng lòng, mọi cử đốt phá xóm người Nam và đâm chết.

Như tối 5-9-36 ở bài Hi thuộc Minh-long, tổng Thuận-hành, Mọi đốt nhà tên Sáng, đâm hai người chết, một người bị thương (T. D. đã đăng) ba người ấy ở Trà-ninh lên ở trọ nhà tên Sáng mua bán, trời tối nhà cháy, những người ở đó biết đường chạy trốn, ba người kia lớ quớ bị mất dao vô nhân đạo của Mọi dử phải bỏ mạng và bị thương.

Sáng ngày 21, quan Một Ba-tơ, quan Kiểm lý Minh-long về khám mạng rồi sức thân nhân chôn, một người đàn ông trên 40 tuổi, đứa con trai 14 tuổi, đứa con gái 15 tuổi bị thương nặng chở đi nhà thương Quảng-ngãi. Ấy là xong việc mạng của người Nam rồi đó, còn việc Mọi sau hai quan sẽ tìm xử.

Xưa nay biết bao nhiêu lần Mọi đâm người Nam, vì Mọi chưa thoát sạch lánh chất loài thú, đâm người Nam để làm tờ trạng cáo tố cho quan biết đặng xử việc nất ức của nó với nó.

Tại sao Mọi đâm người Nam một cách dễ dàng? Vì mỗi người Mọi tùy thân một cây dao một cái gươm và cung tên, còn người Nam thì khó g được cầm khí giới, chỉ hai bàn tay không, tài nào Mọi không đâm một cách dễ dàng. Như người Nam được quyền tự do cầm khí giới, thế lực cân bằng với Mọi, thì Mọi với Mọi có bất bình nhau chắc nó khó đâm chém người Nam được tự do như vậy.

Nhiều khi ở Đá-chát (Ba tơ) hai ba thằng Mọi chẹn đón hai ba mươi người Nam cướp gánh, mà hai ba mươi người Nam phải bỏ chạy, vì cây dao gánh không đương lại cây dao dài mũi nhọn, cái thiệt hại đó có phải tại người Nam không được cầm khí giới không?

Thảm thay người Nam vì đói và lo xâu thuế mà phải hi sinh chung lộn với Mọi. Chính phủ nên thương người Nam về nỗi khổ ấy.

Vậy chính phủ tìm phương cứu kẻ lên xuống miền Mọi với!

Những người buôn mọi

Cải chính

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm xổ số hoàn vốn cho phiếu Tiết-Kiệm mở ngày 28 *Septembre* 1936 mà T. D. số 969 ra ngày 6-10-36, đăng mở ngày 28 Août 1936, nay xin cải chính.

Lễ khánh thành đường xe lửa suốt Đông-dương

Trên tờ báo này đã ba lần tường thuật về lễ khánh thành đường xe lửa từng đoạn một: Tourane — Quảng ngãi, Quảng ngãi — Qui nhơn và Quinhơn — Tuy hòa. Nay đoạn đường Tuy hòa — Nha trang hoàn thành, tức là đường xe lửa Hanoi — Saigon thông nhau.

Thực hành được cái ý nguyện của quan cố Toàn quyền Paul Doumer, là một công trình vĩ đại, nên không quản gì tốn kém, chánh phủ bỏ ra một số tiền khá lớn, trên hai chục vạn bạc (200.000$) làm lễ khánh thành tại Saigon.

Các cuộc vui cùng thể thao khởi sự từ 27 Septembre đến 4 Octobre 1936 mới hết. Nhưng lễ khánh thành thì cử hành vào 2 ngày 1er và 2 Octobre.

Ngày 1er Octobre, độ 11 giờ, quan quyền Toàn quyền Sylvestre ở Saigon, cùng Đức Bảo đại ở Dalat ra đến Tuy hòa. Tại đây đã có quan Khâm sứ Guillemain, cùng các quan Văn phòng của Ngài, quan Thượng Giáo dục Phạm Quỳnh, quan Tổng Thanh tra Công chánh Gassier, quan Chánh Lục lộ Trung kỳ Bourgoin, Cụ Tuần vả Phú yên Trương như Đinh, ông Nghị trưởng Dân viện Trung kỳ Phạm văn Quảng, ông Hoàng như Quang, Kỹ sư Nông lâm, thay mặt cho Tường-Long-Vân Chủ tịch Chánh phủ Vân nam (Tàu), các quan Tây Nam các giới và 3 đại biểu báo ở Bắc: các ông Phụng Triển (Đông pháp), Vả an Ninh (Trung bắc Tân văn) Nguyễn trọng Hiệp Annam Nouveau), và bạn đồng nghiệp các báo Tây ở Saigon ra là các ông Michel Mỹ (Croix la d'Indochine) Thiện (Asie Nouvelle), Phạm văn Kỳ (Impartial) và Bonvicini (Populaire)

Tại nhà hàng Tuy hòa trần thiết rất đẹp, vì trưa ấy có thiết tiệc đãi gần một trăm người.

Tiệc xong, tại ga Tuy hòa có làm lễ phát huy chương cho các người có công trong đường xe lửa nầy. Hai giờ 15 phút, 3 chuyến xe khánh thành khởi sự vào ga Hảo Sơn, tại đây có làm nhà rạp và trần thiết cũng như ở ga Tuy hòa. Quan Toàn quyền và đức Bảo đại bước vô rạp, thì có quan Chánh Lục lộ Trung kỳ Bourgoin cắt nghĩa việc làm cái bia kỷ niệm ở đó. Sở dĩ dựng bia đó là vì lúc đặt đường rầy, trong Nha trang — Tuy hòa thì giáp núi tại Hảo sơn (Trong Saigon ra Hảo sơn 508 cây số, ở Hanoi vô đến Hảo sơn 1.222 cây số). Tại đây ông Hoàng như Quang, thay mặt Chánh phủ Vân nam có đọc diễn văn bằng chữ nho và bản dịch chữ tây, đại khái cảm ơn Chánh phủ Đông dương có lòng tốt mời Tường-Long-Vân, nhưng ông nầy bận việc không qua dự lễ được và ông tán dương công trình đường xe lửa suốt Đông dương. Chánh phủ Vân nam có giao cho ông đem qua tặng Chánh phủ Đông dương 4 chữ: «Giao thông ích lợi» (交通益利) bằng bạc để trong cái cái lồng gương. Quan Toàn quyền đáp từ cảm ơn và nhắc đến quan cố Toàn quyền P. Doumer.

Các quan dự lễ đó đều có ký tên trong 2 bản giấy để làm kỷ niệm, rồi ra trước sân rạp đặt viên đá đầu tiên chỗ cái nền bia sẻ làm cây mai.

Lễ xong, 3 chuyến xe khánh thành lại khởi sự vào ga Đại lãnh, làm lễ phát huy chương nữa, vì ở Tuy hòa phát chưa hết. Đoạn đường Tuy hòa — Nha trang, gần hai trăm người được thưởng huy chương.

Đúng 6 giờ chiều, 3 chiếc xe khánh thành mở máy thẳng vào Saigon, quan Toàn quyền và quan Khâm sứ Trung kỳ đi xe sau hết, còn Đức Bảo đại thì từ giã từ Đại lãnh mà trở lên Dalat.

Đáng lẽ hơn 7 giờ sáng 2 Octobre các xe tới Saigon, nhưng vì tới cây số 388, xe trong ra bị hỏng, nên các xe ngoài vô phải chờ hơn 2 giờ đồng hồ, thành 9 giờ mới đến nơi.

Tại Saigon quan Tổng Thanh tra Công Chánh Đông dương Gassier đứng trước máy truyền thanh đọc diễn văn gần 45 phút đồng hồ, rồi quan Toàn quyền đọc đáp từ.

Xong 2 bài diễn văn thì đến diễn binh, kể đến mấy đoàn Đại biểu nam nữ ở các xứ trong Đông dương diễu qua trước khán đài, đi đầu là đoàn Đại biểu xứ Trung kỳ. Lễ xong gần 11 giờ, thế là hết lễ khánh thành.

P. V.

HAI ÔNG NINH THÂU ĐƯỢC BIỆT ĐÃI TRONG KHÁM-LỚN SAIGON

Hai ông Tạ thu Thâu và Ng. an Ninh từ hôm bị bắt đến nay vẫn được nhốt chung một chỗ. Lúc ban đầu, người ta bắt 2 ông phải mặc đồ xanh theo như tội nhơn vậy. Nhưng về sau nhờ 2 vị Trạng sư Trịnh đình Thảo và Viviès viện nhiều lý lẽ bày tỏ cùng quan Bồi thẩm nên ngài đã hạ lịnh cho 2 ông Ninh và Thâu được mặc đồ thường.

Quan Bồi thẩm cũng cho phép người nhà của 2 ông đem cơm lại khám lớn, do gác dan đưa vô cho 2 ông.

(Việt-Nam)

MỘT HỘP THIỆT THUỐC HƯỜN VALDA

dùng trung lý, ngăm phải lúc thì đủ ngăn ngừa

Khỏi đau đóc giọng. Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh NHỮNG LÁ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đâm nhiệt nổi xâm, vân, vân

MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỢI CHO ĐƯỢC THIỆT THUỐC HƯỜN - VALDA -

nằm đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu - VALDA - mới thiệt phải

Lời than phiền của nhân công sở địa chánh tỉnh Quảng-Nam

Cũng như các công sở khác, nhân công sở địa chánh làm công việc nhiều mà lương thường đã thua sút, còn phiền một nỗi là phát trễ, làm đến ngày thứ bốn mươi, có khi năm mươi... trong một tháng mới thấp phát. Sự lương trễ là một mối hại lớn, vì đó mà gây nên nợ nần sinh đẻ lời lãi, đồng tiền đập lộn tháng nầy đến tháng nọ, anh em chỉ sống trong hoàn cảnh eo hẹp, thiếu trước hụt sau.

Các thợ thuyền lao động còn yêu cầu trại giờ làm việc, mỗi tuần chỉ phải làm có 40 giờ, thế mà nhân công sở địa-chánh, một công sở lớn lao của nhà nước, lại phải làm đến 49 giờ trong một tuần lễ. Mong nhà nước để ý.

LÊ-HIỀN

Tin làng báo

«TÂN XÃ HỘI» tuần báo ra ngày thứ bảy do hai ông Nguyễn bình Nam và Nguyễn kim Hải chủ trương, tòa soạn số 21, rue Phạm phú Thứ, Hanoi, giá bán 0$02, đã ra số đặt biệt.

Bản báo xin chào mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

PHÁT-HÀNH LẦN THỨ HAI

Cuộc xổ số nầy chia làm 4 kỳ liên tiếp nhau:

Kỳ thứ nhất, xổ tại Nam-Vang, ngày 23 tháng 10 tây năm 1936.
Kỳ thứ nhì, xổ tại Hanoi, ngày 17 tháng 11 tây năm 1936.
Kỳ thứ ba, xổ tại Saigon, ngày 19 tháng chạp tây năm 1936.
Kỳ thứ tư, xổ tại Huế, ngày 20 tháng giêng tây năm 1937.

Mỗi tháng một kỳ, phát hành 200.000 vé

Mỗi kỳ xổ, có:

1 số trúng	4.000$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4.000 số trúng	10

Các số mua trong 4 kỳ đó, bất cứ kỳ nào, dầu trúng hay không, lũng vẫn còn được dự vào một cuộc xổ số chung nữa, mở tại Huế ngày 20 tháng giêng tây năm 1937, liền sau khi xổ kỳ thứ tư rồi. Có 3 LỚN:

1 lô trúng 100.000$

1 lô trúng 40.000$ và 1 lô trúng 20 000$

kỳ nào, vé cũng bán khắp cả xứ Trung-kỳ. Hiện nay đã bán vé kỳ thứ nhất: ở các thành thị, bán đến 22 tháng 10 tây thì thôi, còn các chỗ khác chỉ bán đến 20 tháng 10 tây là cùng.

Mỗi vé giá bán: 1$

Thuốc Đệ Nhất Vô Nhị Hiệu VÕ-VĂN-VÂN Trị Bệnh Đau Bụng

ĐAU BỤNG BAO TỬ. — Những người nào đau bụng ngầm ngầm đói không đau, ăn no vô đau, hoặc bụng no hơi, sinh ruột, ói mửa hoặc đau bụng sôi ruột, ợ nước chua, con nít trong tháng bị ọe sữa và nhất là những người bị bệnh *Thiên thời, Dịch tả*, nên mau mau dùng thuốc TỂ-THẾ TIÊN-ĐƠN, số 3 của hiệu VÕ-VĂN-VÂN giá mỗi gói 0$10 thì hết liền.

ĐAU BỤNG MÁU. — Đàn bà mỗi tháng đau bụng một hai lần, phát lên dữ dội, có cục máu bỏ qua bỏ lại, trừng lên trừng xuống trong bụng, tức ngực, tay chưn lạnh và đổ mồ hôi, hoặc gần tới ngày có đường kinh mà đau bụng, nên lập tức tìm nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN, là một nhà thuốc danh tiếng nhứt Đông-pháp, mua một hộp BẠCH-PHỤNG-ĐIỀU-KINH, số 37, giá 1$80, uống vào hết đau bụng, cục máu hạ xuống. Trường phục thuốc nầy thì tiêu cục máu và kinh huyết đều hòa.

ĐAU BỤNG RUỘT TÀM. — Ruột có khúc lớn, khúc nhỏ, có một khúc co lại. Người nào tì vị yếu, đồ ăn không tiêu hóa, truyền tống chưa kịp chun qua lỗ eo, tích tụ lại và phát đau bụng dữ dội lạ thường. Những người mắc bệnh ấy, mỗi ngày độ 2-3 lần, đau thốn sau lưng, đau lồng lên ngực, có cục trong bụng, no đói vẫn đau, đau độ vài giờ thì hết. Khi đã hiểu rõ chứng bệnh rồi, nên dùng TRƯỜNG-TÂM PHÚC THỐNG, số 51, giá mỗi hộp 0$60, hiệu VÕ-VĂN-VÂN thì hết dứt.

Các ngài đừng có tưởng lầm rằng mình mắc phải bệnh đau bụng phòng tích, đau bụng phong, đau dạ dày, đau bụng kinh niên, mà dùng những thứ thuốc nhâm, uống vào rất có hại cho qui ngài.

Có mua những thứ thuốc kể trên dùng qua rồi mới biết lời nói không ngoa, nhưng phải nhìn cho kỹ hiệu «thằng nhỏ cho đủ» mới khỏi lầm lộn.

Các chi cuộc nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN Thủ-dầu-một — Nam-Kỳ

SAIGON	QUINHƠN	TOURANE	HUẾ	HANOI	HAIPHONG
229, Rue d'Espagne	Avenue Gia-Long	Avenue du Musée	57, Rue Paul Bert	86, Rue du Coton	103, Bd Bonnal

Qui ngài muốn ăn ngon, ngủ được, bổ dưỡng sức lực, tinh thần cường tráng, xin cứ dùng thuốc:

HUYẾT TRUNG-BỬU *hiệu* Đại-Quang, *nhãn con* Bướm-Bướm, *qui ngài sẽ được bằng lòng.* Huyết Trung-Bửu *là một món thuốc Bổ-huyết hay vô song.*

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

CHOLON, 27 Bd. Tổng-đốc-Phương — HANOI, 29 phố Hàng Ngang

VIN TRITONIC

MIXTURE TRITONIC

PILULES TRITONIC

Ba thứ thuốc bổ rất qui dùng để trị bệnh thiếu huyết, mệt nhọc, ăn không tiêu, đau cúm, đau sốt rét mới khỏi, đàn bà ở-cữ dậy, vân vân....

Ai thích dùng rượu thì dùng VIN TRITONIC 1 lít 2$50
thích dùng nước thì dùng MIXTURE TRITONIC 1 chai 0$60
thích dùng hoàn thì dùng PILULES TRITONIC 1 chai 0$60

PHARMACIE PHẠM-DOÃN-ĐIỂM TOURANE

https://tieulun.hopto.org

Những đều nguyện vọng

(Tiếp theo trang 3)

F. — Khi gởi lúa rồi, điền hộ ấy có việc tiền, muốn bán lúa gởi ấy bao nhiêu, tư nông phải xuất bạc công (nông phố ngân quỹ) trả lập tức và mang tên lúa ấy vào số lúa của nhà nước.

G. — Sau khi thâu các tờ khai của dân thiếu lúa, tư nông lập tức trích lúa của nhà nước hoặc lúa của điền hộ gởi, bán y giá cho những nhà mua mặt hoặc mua thiếu.

H. — Người mua thiếu phải kê rõ tên tuổi nghề nghiệp, những người trong gia đình, có lý trưởng nhận thiệt, nhà nước phải tìm công sở cho họ làm, đặng họ lấy bạc trả bạc mua lúa thiếu.

I. — Sau khi dân đã đã số dự trữ rồi, thì số lúa điền hộ còn lại ấy, có ai mua giá mấy, điền hộ hằng lòng bán. Tư nông thay mặt bán ra, rồi chiếu số lúa và giá đã bán trả bạc cho mỗi người. (ấy là tư nông thay mặt xuất cảng, chớ không phải chiếm độc quyền).

Được thế thì chợ không bán gạo, nhà giàu không eo thiết nhà nghèo, tất nhiên lao, tư thân nhau, tránh được cái họa «thà vơ, oán chạ». Và lại lúa ấy, làm mướn chỉ lấy đồng tiền, ở đâu, phải cần trả gạo, thì dầu có người chứa lúa để dư, cũng không bán cho ai được. Còn dân nghèo, đầu ăn lạc, đầu rách mặc đầu, chớ món ăn chánh là cơm, ai ai cũng được no cả. Dân no thì mạnh, dân mạnh thì ích lợi cho nước biết là đường nào!

(Còn nữa)

Phan-đình-Long

Sức sanh sản của loài ruồi

Loài côn trùng có nhiều thứ sinh đẻ rất mau, như thứ ruồi chẳng hạn. Ở Nựa-nước (Mỹ) có một viện côn trùng học (études entomologiques) của một người chế tạo thuốc sát trùng lập ra.

Số ruồi ở viện ấy thường ngày có 50.000 con.

Người ta dùng ruồi để thí nghiệm các thứ thuốc sát trùng, coi thứ mạnh yếu.

Người ta có tính chắc chắn trong 5 tháng, thì 50.000 con ruồi sinh nở thêm được 191,010,000,000,000,000,000 ruồi con ruồi cháu nữa.

Ghê chưa! Nếu thuyết «hết sát sanh» mà thạnh hành thì chưa nói đến các loài thú dử, chỉ mấy thứ ruồi lằng cũng đã làm cho người ta khó chịu. Các nhà hóa học chế ra những thuốc giết mấy thứ đó, còn có ích hơn là chế ra để giết người.

Một cái tàng cổ viện chứa toàn những đầu người

Ở Âu-Mỹ cái gì xưa là quí, nên người ta thân gớp tàng trữ lại một nơi để lại cho đời sau khảo cứu. Ở ta, các thành phố lớn cũng có nhà tàng cổ, như nhà tàng cổ Khải-định ở Huế, chứa đựng những đồ bán của vua chúa để lại. Đâu như cái nhà tàng cổ nầy một là khác lạ, chỉ chứa toàn sọ dừa (crâne) của người ta, là nhà tàng cổ ở Burgring, thành Vienne nước Áo. Nhà tàng cổ nầy chứa tất cả là 20.000 cái sọ dừa người. Trong đó những sọ người Ai-cập đã 6.000 năm, sọ giống người Maoris ở xứ Nouvelle-zélande, tất cả sọ người đời thượng cổ, trung cổ, các hạng vương hầu dân dã đều đã cả. Có một cái sọ xưa lắm, người ta cho là thuộc về giống Moruné đã 30.000 năm nay. Nhiều cái có sơn vẽ bông hoa, hoặc thếp giá, hay sơn hoa.

Nhà tàng cổ nầy người thường không được vào xem, chỉ để cho những nhà khoa học và bác học muốn nghiên cứu về nhơn chẳng học.

Sọ dừa có cái trán cao, đẹp, có cái thì trán tròn, những cái có trán cao nhiều nhà khoa học cho là thuộc về giống người tài giỏi, đó là phỏng định chớ không lấy gì làm chắc.

Dân Ai-cập hồi xưa, giống Incas ở vào hồi thuộc Tây-ban-nha và giống người ở Toulouse hồi xưa, mà hiện nay thì giống Papous ở Nouvelles.—Hébrides, những người giống ấy họ bẻ đầu đứa bé lúc mới sanh ra, nên khi lớn lên thì cái đầu nó dài lắm. Trong những cái sọ ấy có nhiều cái có dấu mổ, chứng rằng khoa mổ xẻ hồi xưa đã có rồi.

Ngày nay dân tộc Polynésien chữa những thương tích còn dùng thứ đá thật mỏng và bén mà cắt cái da chỗ bị thương, rồi lấy nước dừa rửa vết thương, nước dừa cũng tốt như nước lọc (eau stérilisée) rồi dùng thứ đá bén mổ lấy vật máu trong xương ra, lấy lá cây bó lại ít lâu là lành, cách nầy các giống mọi ở ta còn dùng.

Ở một đới miền ở Âu-châu và ở Úc châu, còn có tục sơn sọ người chết, người chết chôn ít lâu, con cháu đào lên lấy sọ sơn vẽ bông hoa rồi đem để vào một cái nhà. Lại có nơi người chết không chôn, đem treo lên nhánh cây cho chim quạ hoặc loài sơn thú ăn đi.

Phong tục của loài người mỗi nơi mỗi khác, cái mình cho là lạ mà người ta quen mắt cho lại là thường.

Những đồ tàng trữ trong nhà tàng cổ nói trên kể cũng thật lắm công phu mới tìm được.

R. thuật

VƯỜN PHỤ NỮ

LIỆC MẮT CHỊ EM HÀNG XÓM

ĐÀN BÀ NHẬT VỚI VIỆC NƯỚC

Chị em Nhật-bản ngày nay đã tiến tới một bực không kém gì đàn bà Âu-Mỹ. đối với việc nước họ rất quan tâm, họ lập ra những cơ quan rất có thế lực để ủng hộ chánh phủ, làm bậu thuẫn cho nước Nhật trên đường tiến thủ rất dõi lực. Bài sau nầy đăng ở phụ trương Thân-báo Tàu ra ngày 30-8-36, nói được rõ ràng, đọc bài nầy ta thấy cái câu «đàn bà đái không khỏi ngọn cỏ» là câu nói mà bạn đàn ông ở ta dùng để chỉ bọn quần thoa là hạng bất tài không thể gánh vác được công việc quốc gia xã hội, không còn đứng vững được nữa, mà đã bị đánh đổ đi rồi.

Chị em ở xứ ta về đường vật chất thiệt đã tiến tới, theo gót người Âu-Mỹ, song về đường tinh thần vẫn chưa có cái gì tốt đẹp lắm, vật chất tiến, tinh thần ta cũng tiến, dầu không kịp chị em người Nhật, người Tàu, ta cũng gắng lên được chừng nào hay chừng ấy, đừng để cho bọn đàn ông họ mượn câu khẩu đầu khinh người được nữa. Xem người Nhật:

«Thời kỳ phi thường» là cái khẩu hiệu mà gần đây chánh phủ Nhật dùng để cổ xúy phát huy lòng ái quốc của dân chúng, rèn đúc cái tinh thần tiến thủ trên đường phát triển ra ngoài, để giúp chánh phủ cho đặt được mục đích những mối nguyện vọng lớn lao tốt đẹp. Những đoàn thể ái quốc của bọn thanh niên vì thế đua nhau ra đời ngày một nhiều thêm. Chẳng thua gì bọn mày râu, chị em bạn gái họ cũng lập ra nhiều đoàn thể rất có thể lực ảnh hưởng sâu xa. Trước kia cơ quan phụ nữ ở Nhật có mấy hội nầy:

1) Thanh niên ái quốc đoàn hội viên có đến 120 vạn phụ nữ do các tay chánh trị và giáo viên có tài năng chỉ đạo, tôn chỉ của đoàn ấy là tận trung với nước, hết sức bảo vệ nước nhà.

2 Ái quốc phụ nhơn hội, hội viên toàn quốc có 190 vạn người, tư bản có 200 vạn đồng, hội trưởng là Bồn-hội đã-Cửu, đoàn nầy hoạt động ủng hộ bọn võ trang và chánh phủ trên con đường phát triển chủ nghĩa đế quốc xâm lược.

3) Nhật-bản xích thập tự xã, vào hội có đến 240 vạn người, phần nhiều là đàn bà con gái thuộc về giai cấp tiểu tư sản, nên họ tán thành công cuộc di dân phát triển ra ngoài. Ngoài ra còn có hội Toàn quốc thiếu niên đoàn, có 72 vạn người, trong đó có hơn vài mươi vạn là các cô trẻ tuổi rất hăng hái. Toàn quốc thiếu niên đoàn có mấy tờ lập chi làm cơ quan: tờ Chủ phụ chi hữu; Phụ nhơn thế giới và tờ Phụ nữ Cu-lạc-bộ.... Tôn chỉ của mấy cơ quan ấy là xướng đạo những cái đức tánh của người đàn bà Nhật sẵn có từ xưa, cổ động tinh thần ái quốc, cách ăn ở của vợ chồng, công việc nội trợ gia đình, thờ chồng nuôi con.

Hai năm nay Nhật bản hết sức lo việc chiến tranh, chánh phủ cho rằng phụ nữ là đội quân linh rất cần sau cuộc chiến tranh, về việc tổ chức những đoàn ái quốc, các nhà cầm quyền rất chú ý, họ đặt cho cái tên «Phụ nữ sau khẩu súng», (銃後的婦女). Trong 2 năm mà vô-số đoàn thể phụ nữ mới ra đời, không khác gì hoa nở sau một trận mưa xuân, các cơ quan ấy phần nhiều do các tay chánh trị quân nhơn tổ chức chỉ huy như Đại Nhật bản quốc phòng phụ nhơn hội; Hải, lục quân tướng hiệu phụ nhơn hội, Nhật-Mản đế quốc phụ nhơn hội; Gia đình cần lao phụ nhơn cộng tế hội v. v. toàn là những cơ quan ứng phó cho công việc chánh phủ phát triển ra ngoài, phạm vi hoạt động rất rộng, không chỉ những nơi thành phố đô hội lớn, các nơi hẻo lánh ngõ hẻm ở thôn quê, nhà máy, quán cơm, cho đến các nhà ca rạp chớp bóng, các xóm binh khang đều có những cơ quan ấy tổ chức.

Hải lục quân tướng hiệu phụ nhơn hội, là cơ quan của các cô, bà, vợ con các quan võ, công việc hội nầy, ở trong thì liên lạc cảm tình với các bà quan lớn, đối ngoại là an ủi những gia đình của quân sĩ ở chốn sa trường hoặc bị chết mất vì việc nước kiếm cách giúp đỡ những gia đình ấy, đó là cái trung tâm điểm của các cơ quan tổ chức có quan hệ rất lớn với việc quân bị, ở các hội Nhật-Mản phụ nữ hiệp hội, Nhật bản ái quốc phụ nhơn hội và hội Nhật bản phụ nữ quốc phòng, đều có cơ quan bản hoài.

T. S. dịch thuật

(Còn nữa)

THUỐC OKASA

NGƯỜI GIÀ HOÁ TRẺ

Có nhiều người vì bộ hạch yếu đuối thành ra lầm khi bị liệt dương, trong mình thấy suy nhược buồn bã, da thịt mềm mỏng co rắn, Những người đó, dàn ông hay đàn bà, có thể chỉ trong vài tuần lễ lại khoẻ mạnh như trước, lại trẻ ra nữa. Muốn vậy thì thế nào cũng phải dùng thuốc có chất *hormone* thật tốt, chế rất kỹ lưỡng theo các cách mới và vệ sinh vừa cẩn thận.

Thuốc có *hormone*, hiệu OKASA, pha thiết khéo, chế theo cách riêng của ông lương y LAHUSEN tìm ra, bao giờ cách chế cách pha cũng coi sóc rất cẩn thận, thật không thuốc *hormone* nào bằng, vì vậy các ông thầy thuốc hay khuyên uống thuốc nầy lắm. (OKASA đã chữa khỏi nhiều người mà các thuốc khác không chữa nổi). Muốn được gửi biếu sách ta có vẽ ảnh nội về thân thể và các thứ hạch, xin gởi thơ hỏi tại "Laboratoires OKASA. 9, Faubourg Saint-Honoré, PARIS, Serv. 19. OKASA "Bạc" cho đàn ông, "Vàng" cho đờn bà, bán tại tất cả các hiệu bào chế,

Ở Huế. F. IMBERT, *Pharmacie Centrale de Indochine*

Tourane *Grande Pharmacie Centrale NGUYEN TAO, Rue Jules-Ferry.*

Nha-trang: *Pharmacie TA-NGOC-LIÊN*

Quả như lời dự ngôn của nhà thiên văn nọ, thì nước Việt-nam cũng mang cái họa trời đó ấy?

Mới đây các báo Tàu có đăng cái tin gió lời suy trắc của các nhà thiên văn học:

«Mới phát kiến một ngôi đại hành tinh sẽ đụng vào quả địa cầu, những nơi mang thảm họa dữ dội như Hương-cảng, Quảng-đông, sẽ bị chìm mất. Còn những nơi bị họa lây về miền Hoa-nam như Sơn-đông, Giang-tô, An-huy v. v. và Nhật-bản, Phi-luật-tân, Vệt-nam và cả toàn bộ miền đông Xiêm-la, đều vào trong phạm vi nguy hiểm mà ngôi hành tinh kia chạm nhằm địa cầu.

«Họ lại nói quyết cái thảm kịch dữ dội ấy sẽ phát sanh vào khoảng tháng 9 sang năm (1937).

«Ngôi hành tinh ấy mỗi cách 125000 năm thì đụng nhằm quả địa cầu một lần».

Phương đông ta có chuyện rất thú rất ngộ, xưa nay truyền làm dai thoại, là chuyện «người nước Khỉ lo trời đổ» 杞天憂天, người sau cho bác Khỉ nhân kia là dại. Vì trời đã đổ thì giàu sang mạnh yếu, đều chung một số phận, cái gì mà phải lo cho mệt?

Song lo, chuyện lo trời đổ trên, còn là chuyện ngông, đến như lời dự ngôn của các nhà thiên văn ngày nay là căn cứ vào khoa học, vậy lời dự ngôn «sao hành tinh đụng chạm địa cầu» kia, đáng khiến cho người đời chú ý hơn.

Phàm trên đời bất kỳ tai biến gì mà còn có thể dùng sức người ra để đề phòng chống chỏi, thì người ta phải lo phương nầy cách nọ để ứng phó với tai nạn ấy, như bão lụt, hạn v. v. đến cái họa «không tiền khoáng hậu» như chuyện dự ngôn kể trên là chuyện ngoài trời đưa đến, như muốn ngăn ngừa thì làm thế nào!

Tuy vậy, đều dự ngôn nầy không rõ sẽ thực hiện không, chớ trước ở Âu-châu đã 2 lần có cái tin «trời đổ» ấy.

Một lần người ta đồn nhau sao chổi sẽ quất quả địa cầu, lại một lần đồn rằng nguyệt cầu sẽ đi gần địa cầu, cùng đụng chạm nhau v. v.

Cái tin ghê gớm ấy kết quả không thực, mà trong lúc nghe tin đồn tai họa sẽ tới, lòng người nhôn nhao, tỏ ra quan niệm «lạc sanh» họ nghĩ rằng cái họa không tránh được, nên họ ăn chơi tha hồ, nhứt là các nhà giàu, tiệc tùng múa hát ly bì, để hưởng cái vui sướng được ngày nào hay ngày ấy, nhưng rốt cục chỉ là cái tin huyễn.

Cái tin của nhà thiên văn nói «sao hành tinh đụng địa cầu» sang năm đây, họ lại nói có xứ Việt-nam ta ở trong phạm vi nguy hiểm đó, không rõ phần đông đồng bào ta nghe câu chuyện ấy, cảm giác thế nào, chớ theo con mắt kỳ giả quan sát lận nay, thì dầu không có cái tin ấy, người Nam ta vẫn cứ lạc sanh, vẫn cứ được vui ngày nào hưởng ngày ấy; vì cái thú sanh nhân của người mình khó bề tính đến ngày mai, chỉ có cách «tới đâu hay đó» (attendre ce qu'il arrive), nên không thèm lo đến chuyện dự ngôn của nhà thiên văn kia.

Âu-châu đương giữa lúc Phát xít với Cộng sản xâu xé nhau. Bên Á-đông cuộc Trung Hoa, Nga, Nhật đương rắc rối, lại thêm cái nạn đại hành tinh đụng địa cầu nữa. Bác Tạo cũng chán chuyện hòa bình sao?

X.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả: Alexandre Dumas — Số 98 — Dịch - giả: Nam-Son

Nói đoạn, người Tờ-ráng-tê-ve đo thang lầu mà biến mất, còn người bận áo tơi thì sẽ to tiếng «bằng» mà che kín mặt, rồi đi ra, đi ngang trước mặt Phờ-ráng.

Sau một phút, Phờ-ráng An-be gọi chàng. Chàng không muốn tỏ cho họ biết rằng có người nghe biết câu chuyện của họ nên phải chờ cho hai người bí mật kia đi cho xa mới dám lên tiếng trả lời.

Mười phút sau nữa, trở lên xe về nhà ô tên Éch-ba-nhờ, An-be thì tán tụng Cô-li-đê ôm sòm, còn Phờ-ráng làm thinh, chẳng buồn nghe, vì chàng nôn về đến nơi, một mình nghỉ chuyện vừa xảy ra trước mắt chàng.

Trong hai người kia, có một người thiệt là lạ, chàng mới thấy mới nghe nói lần đầu; còn một người nữa, tuy chàng không thấy rõ mặt, nhưng nghe tiếng nói chàng có thể nhận biết chắc là người chàng đã có gặp một lần rồi, là Thầy-thủ Xim-ba...

Cả đêm hôm ấy, Phờ-ráng mãi nghỉ chuyện Thầy-thủ Xim-ba mà đến gần sáng chàng mới ngủ, nên đây có hơi trưa. Còn An-be thì chỉ lo một chuyện chơi thú không mà thôi, đã cho người đi thuê trước chỗ ngồi ở trường hát Ạt-ráng-ti-na

Ngả đây Phờ-ráng phải viết thơ vỉ Pháp, gửa nhường xe cho An-be đi dạo chơi cả ngày.

Trong một ngày An-be đi dạo khắp cả; lại còn có thì giờ mà dò hỏi cho biết bản tuồng sẽ diễn ở nhà hát Ạt-ráng-ti-na cùng các tài tử đóng các vai trong tuồng ấy.

Đề tuồng là: *Ba-ri-di-na*; các tài tử tên là: Cô-xen-li, Mô-ri-a-ni, và Xit-bét.

Hai chàng du-lịch rõ có chuyện: gặp được bản tuồng tuyệt hay lại do những tài tử đã nổi danh ở nước Ý diễn nữa.

An-be không thì các tuồng hát ở nước Ý chút nào hết, vì không có «ban-công» cũng không có «lô rờ» trống trải.

Tuy nhiên mỗi lần cùng Phờ-ráng đến trường hát, chàng cũng chưng diện rất rực. Nhưng cơ khổ, chàng chỉ mất công chưng diện mà thôi, vì trong bốn tháng chàng đi ngang đi gọc trong nước Ý mà chưa lọt vào cặp «mắt xanh» nào cả. Bao nhiêu tiền thư các nhà công hầu bá tử ở Ge-nơ, ở Phi-lô-ráng, ở Na-bờ-lờ đều theo chưn tinh nhân của họ hết.

Đôi khi An-be đem chuyện ấy làm đầu đề trần dỡn, nhưng thiệt ra trong lòng chàng rất lấy làm khó chịu. Chàng, An-be-đờ-mọt-xép, chẳng những là một thanh niên công tử rất mực, mà còn là một người học thức cũng cao; và là một vị bầu tước; ngoài mấy cái ấy ra, chàng lại một nhà triệu phú, mỗi năm thu đến những năm chục nghìn liu bạc lời chớ có phải ít đâu, mà trong mấy thành phố chàng đi qua, không ai để ý đến chàng hết, thiệt cũng đáng lấy làm thẹn.

Nhân ngày hội vui, chàng quyết chuộc cho được sự vui thiệt thôi ấy tại Rô-mờ.

Ngày mốt là ngày hội vui, chàng phải bắt đầu hành động trước ngày ấy.

Vì ý ấy nên chàng thuê trước một cái «lô-rờ» để trông thấy nhứt ở nhà hát.

An-be lại còn hy vọng một đều khác nữa, là nếu được một người đàn bà nào «phải lòng», thì thế nào chàng cũng có chỗ ngồi sang trọng mà xem hội.

Khi vào xem hát, chàng không thèm nhìn những tài tử cứ chồm ra ngoài «lô-rờ» mà tìm nhìn các người đàn bà đẹp.

Nhưng cơ khổ, không có lấy một người đàn bà nào nhìn lại chàng, dầu là nhìn một cách vô tình cũng không.

Khi diễn gần xong hồi thứ nhất bản tuồng, thì thấy cửa mở cái «lô rờ» còn để trống mở ra, và Phờ-ráng thấy người đàn bà bước vào. Người đàn bà ấy chàng đã được gặp ở Ba-ri và chàng tưởng có lẽ còn ở Ba-ri kia. An-be thấy bạn đăm đăm nhìn người đàn bà ấy, bèn xây lại hỏi;

— Bạn có quen với bà ấy sao?

— Phải. Bạn xem bà ấy ra thế nào?

— Cũng khá... Mà tóc đẹp thiệt! Người Pháp.

— Người Vơ-ni-đờ đấy.

— Tên là gì?

— Bá-tước G.

An-be vùng nói lớn lên:

— A, tôi biết, tôi biết tên mà! người ta nói bà ta đã đẹp mà lại còn thông thái nữa. Tiếc quá, đêm khiêu vũ ở nhà bà Vinh-pho, tôi có thể cậy người giới thiệu với bà dễ dàng biết bao, nhưng lại bỏ qua đi, thiệt là dại đột.

— Vậy bây giờ bạn có muốn tôi giới thiệu với bà không?

— Sao? bạn quen thân đến có thể đưa tôi vào «lô rờ» của bà được sao?

— Tôi được cái hân hạnh tiếp chuyện bà ba bốn lần gì rồi; nhưng bạn phải biết, trong mấy lần đó, tôi phải giữ mình hết sức đàng đàng, chưa dám hé ra chút gì hết.

Khi đó bà bá tước G... nhìn thấy Phờ-ráng và làm dấu chào; Phờ-ráng trả lời lại bằng cái ngúc đầu rất cung kính.

An-be thấy thế lại hỏi:

— Té ra bạn đã thân với bà mà!

— Ấy bạn lầm. Ở Éch-ba-nhờ và thứ nhứt là ở Ý đã không phải như ở Pháp, không nên lấy sự tự do giao thiệp bề ngoài mà suy đoán. Chúng tôi chỉ có cảm tình với nhau vậy thôi.

An-be cười mỉm và hỏi:

— Nhân nhịp gì?

— Nhân cuộc đi dạo Cô-ly-dê như cuộc đi dạo của chúng ta vừa rồi.

— Dưới ánh sánh mặt trăng?

— Phải.

— Chỉ hai người thôi?

— Phải.

— Và bạn xổ ra những chuyện gì?

— Nói chuyện về người chết.

— Thú thiệt, nhưng nếu tôi được cái hân hạnh cùng đi dạo với bà bá tước đẹp đẽ ấy trong đêm trăng như bạn đó thì tôi chỉ nói chuyện với bà về người sống thôi.

— Thế thì bạn quấy to.

— Thôi đợi đó đã, như bạn đã hứa, bây giờ bạn hãy giới thiệu tôi nhé?

— Đợi hạ màn đã chứ!

— Quí, hồi thứ nhứt nầy sao dài quá!

Phờ ráng xây qua phê bình bản tuồng, phê bình các tài tử.

An-be vừa trả lời chứng với bạn, vừa nhìn đàn bà.

Màn hạ. An-be mừng quá, cầm nón, vuốt sơ tóc, sửa sơ «cờ-ra-vát», tỏ cho Phờ-ráng biết chàng đương chờ.

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org

Việc trong nước

Cuộc nội loạn ở Tây ban-nha

Theo tin Chính phủ

Madrid, 2-10 — Có nhiều trận kịch chiến ở phía đông bắc Madrid. Động cơ loạn quân không bao vây kinh thành được. Quân Chính phủ đánh rất giỏi. Loạn quân phải thối lui ở miền Signonza, phía bắc Madrid, Navai-Pérai ở phía tây, và ở Aranco, trong tỉnh Badajos

Theo tin loạn quân

Burgos, 2-10 — Loạn quân có tin mình tiến về phía Bắc Madrid, và đến cách Tolède chừng 21km. Đường giao thông với Signonza bị bắt đứt.

Cùng các người làm việc nhà buôn

Các người muốn cho người các người được khá hơn, thì nên dẫn học ở ban Tu nghiệp mở tại trường Kỹ nghệ Thực hành Huế. Ban này do ông STREIZELECKI chủ sở Bát toán, công ty Điện nước dạy vào ngày giờ sau này.

Thứ ba từ 17 giờ 45 đến 19 giờ 15 Bát toán.

Thứ năm từ 17 giờ 45 đến 19 giờ 15: Thương mãi toán pháp.

Chúa nhật từ 8 giờ đến 9 giờ 30: Bát toán.

Chúa nhật từ 9 giờ 45 đến 11 giờ 15 Thứ từ giao dịch thương mãi.

Lại có mở lớp dạy đánh chữ; học trò học lớp này sẽ chia ra từng ban một và ngày giờ học sẽ tùy theo sự ưng thuận và tiện lợi của mỗi người mà định.

Ban học ban Tu nghiệp định là 18 tháng. Học xong, học sinh sẽ thi lấy bằng cấp chứng chỉ học nghiệp (Certificat de capacité professionnelle). Mỗi môn học trên nầy sẽ có một bài thi, có sẽ bài thi đánh chữ nữa.

Ai muốn học ban Tu nghiệp nầy, thì trước 17 giờ 45 ngày 15 tháng 10 năm 1936 là ngày khai giảng, phải gởi đến quan Đốc học trường Kỹ nghệ Thực hành Huế.

1°) Một cái đơn xin vào học.

2°) Một cái giấy nhận thiệt của ông chủ nhà buôn mà mình hiện đương làm việc ở đó.

Ai muốn hỏi thêm điều chi cứ lại phòng giấy trường Kỹ nghệ Thực hành mà hỏi.

Trường Kỹ-nghệ Thực-hành Huế

Bức thư cho bạn

(Tiếp theo trang 1)

như anh thì chẳng làm người.

Tôi cũng biết «trung ngôn nghịch nhĩ», nhiều lời tôi nói cũng anh ra vẻ sỗ sàng, nhưng xin anh hiểu dùm cho tôi có tánh cương trực, đối với ai cũng lấy lòng ngay lẽ thẳng, cứ theo lương tri đem ý tưởng xác thực mà giải bày, huống là đối với anh.

Tôi hy vọng sẽ còn thấy anh hoạt động với cuộc đời hoạt, lấy chí tiến thả làm phương châm. Anh sẽ cùng tôi vẽ làm lụng, khúc đoạn trường sẽ là cái «lò lửa» để nung sống cái tâm tri non nớt của con người (à quelque chose de malheur est bon).

Anh biết thương người làm sạn đói rét khi anh là người đã thường quen chịu và hiểu thấu nỗi gian lao của dân dân nghèo. Nếu anh không trải qua những đoạn đời ấy thì anh có để ý gì đến tụi khố rách áo ôm. Đại để ở trong cuộc đời, muốn hiểu một tình trạng gì ở xã hội, ta nên đóng một vai giữa tình trạng ấy. Lao lý mấy năm, tiếp xúc nhiều hoàn cảnh, giao thiệp bao nhiêu hạng người, mới nhìn rõ được. Nhờ sự kinh nghiệm, tôi nhìn rõ cuộc đời, biết rằng chỉ những kẻ cùng chung với nhau một cảnh ngộ, đồng một lợi quyền, chỉ những kẻ ấy mới thật thân yêu nhau mà thôi.

Từ đây, tôi mong anh bỏ những chuyện vẩn vơ đi và để cho nó lùi vào bức màng dĩ vãng. Anh nên tạo lại một cái chương trình để thay cuộc đời xấu xí khi xưa bằng một cuộc đời trẻ trung mới mẻ.

Tôi viết bức thơ nầy, nếu may ra nó sẽ đến tay anh và được anh để ý đến thì tôi vẫn còn hy vọng thấy anh trở lại với đời, đem nhiệt tâm mà góp sức vào công việc của mọi người chúng tôi đang làm. Rồi chúng ta sẽ thấy sau những cuộc phân tranh, loài người sẽ dắc tay nhau đi vào con đường hạnh phúc. Ta cứ hy vọng để sống. Thanh niên không nên ôm mối bi quan, làm ngăn trở bước đường tiến thủ.

Bạn của anh:
NG.-S.-HUÂN

Nạn lao động

HUẾ. — Khi 12 giờ trưa ngày 29-9 nầy, anh Huỳnh-Nuôi 30 tuổi, người làng Hiền lương, huyện Phong-điền, làm nghề thợ rèn cho nhà máy điện ở Huế, đương cùng một người bạn đồng nghiệp là Duệ đẩy một thanh sắt dài để đem đi đâu, chẳng may vì đẩy quá mạnh gượng không lại, nên nó chưa tế nhào xuống hầm, bị những cây cột dưới hầm đâm nhằm lưng mà bên mặt, bằm trán và mắt phía bên mặt, lại còn nhiều vết thương ở ngực và bụng nữa, máu ra lai láng. Nuôi chỉ là được một lúc rồi nằm ngất.

Nay tin ông chủ nhà đến liền cho lấy xe kéo chở Huỳnh-Nuôi ra bệnh viện điều trị, bệnh tình của anh thợ nầy xem ra nặng

P. V.

Chợ Đông-ba đã họp lại

Vì chủ thầu tăng thuế lên, ngày 2-10 bạn hàng chợ Đông ba không nhóm, T. D. số trước đã đăng.

Sau khi xảy ra vụ nầy, ông Cảm Mérland liền qua chợ làm ăn kết, các bạn hàng có kéo sang sở cảm hỏi nhau, thì ông Cảm biểu rằng: sự tăng đó là tên nay chủ thầu thâu họ, nay thân lên đăng theo cahier de charge, chứ không phải quá lệ, các người cứ về họp buôn bán, rồi sẽ xử cho.

Chiều hôm ấy, sở mật thám lại có phái người vào chợ làm ăn-kết lại lần nữa

Người chủ thầu lại là ông Boàn-quang-Hương cũng có đi khuyến biểu bạn hàng, và có hứa với các bạn hàng xén và vải, sẽ bớt cho mỗi hàng một xu.

Tin lời hứa «sẽ xử» của quan trên, sáng hôm 3-10, các bạn hàng đã họp chợ như thường và đương trông quan trên phân xử.

P. V

Gác cửa cũng lên mặt!

Tôn ca II gác cửa phòng «consultation gratuite», tại nhà thương lớn, đối với bệnh nhân thường lên mặt.

Ngày 6-10-36 lúc 10 giờ mai, có người tới xin nằm vào cửa, nó bảo nằm thì thì không được vào (nằm hạng kia mới cho) Vì lịnh Docteur như thế, có người kia nói: «nằm hạng hay nằm thì chữ lịnh docteur mới hết», cãi cọ, người kia bỏ qua, mà y để ra những lời bất nhã, không nghe được.

Người bịnh có thưa cùng médecin chef phòng ấy.

Thầy rõ

Cha kêu xin cho con

Tôi là Phan-Chất có con là Phan-đình-Hy, quán làng Vinh-an, tổng Phú-trạch, huyện Phong-điền, tỉnh Thừa-thiên.

Nguyên trước nó học tại trường Bách-công ở Vientiane, lên đến tam niên, bị bắt về tội C. s, và giết về Louang Prabang kết án 3 năm, kể từ tháng mười năm 1935 sắp tới

Tôi thường thấy các báo đăng việc chính trị phạm Nam, Bắc, Trung-kỳ được về trong nhịp ân xá nầy, mà con tôi chưa được hưởng ân ấy.

Vậy mong chánh phủ thương đến kẻ cô quả cầu mà tha cho con tôi và những người Nam bị án ở Louang Prabang được về xứ quê, chúng tôi đội ơn vô cùng.

PHAN-CHẤT

Tin thêm về chuyện công tư điền thổ

THANH-HÓA — Vụ nầy ở làng Đa-trung, huyện Hậu-lộc, đã đăng T.D. số 965 ngày 26-9-36, nguyên dân chúng tôi nói sở Địa chính phái đạc làm bộ mới mà không thấy lý hương làng chỉ dẫn để khai số thực trung xử công thổ Hoàng xá ấy cho dân, (tin trước nói sở Địa chính phái đạc làm bộ mới kẻ khai xử công thổ ấy cho dân là sai), và xin những khoản như sau nầy:

A — Xin xét Địa bộ, đề bản và p à hợp và năm Minh-mạng thứ 15, nguyên vì trong ấy có chép công tư thổ làng chúng tôi hiện có phân biệt và xử sở rõ ràng, chớ không phải là linh tinh không khuông bờ;

B — Hiện nay dân làng chúng tôi chiếm cư vào xứ đất công ấy dân phần nữa, còn lý trưởng và các hương chức cũng đều ở tại khu đất công ấy;

C. — Xin xét hỏi các sự lẩn (xin trừ dân ở chỗ đất công ấy ra) đồng dân ở tại chỗ đất tư, thời rõ tình hình xứ đất công ấy, khi trước thế nào mà nay thế nào?

D — Xin xét hỏi tiền thu lý trưởng và sửa sổ sách khai điền từ năm Bảo-đại thứ 6 về trước, cho được rõ ràng.

Mong ơn quan trên rộng lượng xét cho, dân chúng tôi đội ơn vô cùng.

Nay kính trình

Mấy người dân làng Đa trung

Kiếp lao động

NGHỆ-AN. — Học lương, quán làng Thanh-đạt huyện Yên thành, lên làm thuê tại nhà bà phó Hậu, làng Trì lễ, huyện Nghĩa-lâm (Nghệ an), sáng ngày 19-9, dòi trâu đi bức tranh, lúc bắt được tranh, ra tìm trâu thì không thấy. Học-Lương tìm kiếm vư vẩu, hết khắp khe suối bờ bụi, mà chẳng thấy trâu...

Đến quá trưa, người nhà chờ mãi, không thấy về ăn cơm, mời đi bảo người chàng đi tranh buổi sáng, ai cũng hỏi không gặp Học-Lương. Nhân hôm ấy trời lụt, nước ngập khắp nơi, chủ nhà sinh nghi, bèn mượn người chàng thuê nốc đi tìm, đến trưa 20 thì tìm thấy thây y đã đặt một bên mé sông Sen, nhưng chỉ còn từ xương không trở lên đầu, còn từ hông trở xuống cuốt, bị giải ăn cả!

Sự chủ báo quan huyện Nghĩa-đàn, và xuống huyện Yên thành, mời thân thuộc Học Lương, cùng lý trưởng Thanh đạt lên để bội khám.

Sáng hôm 21, quan huyện phái thầy thông xuống khám nghiệm, sự nhà đã thuộc tinh cấp cho thân thuộc 30$, và làm tờ nhận táng ngay hôm ấy.

Ng. a. Duật

Kẻ trộm lung tung!

QUẢNG-NAM — Ở hạt Tam kỳ gần đây có nhiều nhà bị mất. Làng Xuân an, thuộc tổng Chiên đàn, hôm 24-9-36 chúng nó vào khoét phên xông nhà thầy L. lấy độ 7$, cả mấy mươi.

Làng ấy có ấp Quý sơn bày đặt ra sự ăn nông giết trâu bò, làm thịt chó, xóm nhau ăn uống sanh ra trộm cắp

Ngoài nhà thầy L., lại còn nhiều nhà như Hương-Lợi, thầy Khải (quán ngày) cũng bị trộm.

Tiếp đó mấy hôm, ở làng Tam kỳ xung quanh chỗ bến xe auto, có những nhà nhà bị trộm nữa.

Ở huyện Tiên phước, kẻ trộm cũng nhiều, theo người miền Tiên giang thuật lại vì năm nhuận, kéo dài một tháng ăn mà của người đồng chưa chín, nên thường có kẻ trộm như nhà bà Nghệ ở làng Thạnh bình khoảng đầu tháng 8 ta, đương sửa nhà, bỏ lúa để ngoài hè, trong nhà có thợ đóng mà bọn trộm đâm bể xác gánh mất trên 30 ang lúa, nhiều nhà khác cũng bị mất vật.

Kẻ trộm lung tung như thế mà việc cảnh tuần rất sơ suất. Mong nhà chức trách lưu ý trừ mối hại ấy cho dân.

Nghe thấy

Dân kiện lý trưởng

57 tên dân làng Vinh an tây, tổng Tiên giang, huyện Tiên phước, đưa đơn kiện lý trưởng làng ấy, cọng 7 khoản, tại ngày mồng 9-7 ta báo, T. D. đã đăng.

Ngày 23 tháng 7 nầy, quan huyện về tại hội sở làng lấy cung từng khoản kiện, có ai nguyên, bị và bảo mục độ chừng 100 người. Cang trong 3 ngày mới xong.

Vì các khoản:

1) Thối bỏ giả làm trùng.
2) Ép dân bồi đồng la.
3) Dọa dân bắn khẩu lấy tiền và công.
4) Bắt ăn lót không chịu ký sổ.
5) Bao mướn ruộng, vườn và mua trâu
6) Đánh cha.
7) Phá thầu xâu thuế.

Theo lời khai cung đều có chứng cớ rõ ràng, chưa rõ quan xử thế nào.

Đ. X.

Bạn xe hơi than phiền

Hôm đi chiếc xe hơi Tam-kỳ — Tiên phước vừa rồi, được nghe người chủ xe và sếp phơ chung người phụ than phiền cho sự sở «bị bảo hiểm».

Họ nói nghe cũng thảm, đại lược rằng 1 năm ăn vất vả, không đủ tiền essence, tiền phụ tùng nầy nọ, mà nay mai sẽ bị số tiền bảo hiểm «không lỗ», chắc phải đẹp nghề...!

Tình cảnh bạn xe hơi, không cần phải nhiều lời, chắc làm người đã rõ chán. Chưa biết nhà cầm quyền có nên vớt họ thế nào chăng!

Nghe than

Một cái thây không cho chôn, bỏ rục!

Từ bữa 10 tháng 8 ta (25-9-36) đến nay (6-10-36), một cái tử thi nằm lại yểm làng Vinh yên, tổng Tiên giang (Tiên phước) không được phép chôn, dân rục thối nực!

Nguyên người bọc mang ấy quê quán đâu ở miền dưới, đi ăn xin miền trên đến ốm chẳng cực đi không được, phải vào yểm làng kia (Vinh yên nằm, rồi chết. Làng bèo huyện, mà hễ thì nói quan đi vắng, không có nhà, hễ thì nói vì trong làng gan lý nhau sao đó, nên tử thi ấy để trên 10 ngày mà vẫn chưa cho khám chôn

NGHE RÕ

Tiếng than phiền của bạn hàng ngồi chợ

QUẢNG-NGÃI. — Hằng năm những làng có chợ, được quan trên cho trích một số công tư ích lưu hương để tu bổ lều chợ và dọn dẹp cho chợ được sạch sẽ.

Chợ huyện, làng An kim, tổng Tịnh thượng, phủ Sơn tịnh, năm nay nghe quan có cho 150 nhựt công dân tư ích để tu bổ; vậy mà chợ ấy vào lều hư sụp nát, mấy hôm trời mưa (ngày 25, 26-9-36) bàn lấy dư bầu, những người bán hàng xén, hàng thịt, hàng cơm v. v. không chỗ ngồi nép. Tự cất lấy lều ngồi bán, thì lý hương không cho, nói: mỗi chỗ hàng ấy phải chịu cho làng 6 quan tiền, thì làng sẽ làm lều cho, chớ không được tự làm.

Còn phần gánh thuê thì so với trước kia cũng quá nặng, mỗi gánh hàng xén 0$02, gánh hàng thịt 0$05, gánh hàng gà 0$04, gánh hàng chè 0$07... Thứ hàng gì thuê cũng nặng gấp hai trước.

Vì lều chợ hư, làng không cho sửa, mà thuế lại thêu cao, nên bạn hàng than phiền nhiều.

BẠN SANG

Kết quả cuộc bầu cử hội viên tỉnh hạt ở huyện Nghĩa-hành

Cuộc bầu cử nầy, trước kỳ bầu cử, quan huyện có giấy đặt mời 3 ông hàng tá tuần trấp M. Ng. v. Trinh, Ng. m. Tông, Phan-quang-Chương ra ứng cử, nên công chúng đều nói 3 ông ra tranh cử (như tin đã đăng T. D. số 965 ra ngày 10-9-36.

Nhưng đến ngày mở cuộc bầu cử (13-9-36, thì 3 ông Sang trốn không ra, mà có 3 ông Nguyễn-Diên, (chánh tổng) Ng. trung Lương (thí sanh) và Huỳnh-quang-Trí (cựu hội viên cử lại) ra tranh cử. Cử tri hiện diện 103 người, kết cuộc ông H. q. Trí được 86 phiếu thắng cả trắng cử.

P. V.

Trận giặc nhỏ!

(Tuồng đọt tý)

PHÚ-YÊN. — Ngày mồng 6 tháng 8 ta (21-9-36), thầy đội lệ phủ Tuy an về hiệu việc canh tuần ở tổng An phú, 5 giờ chiều đến làng Phú thạnh, lý hương sắm lễ mừng thầy. Hiểu xong, 6 giờ thầy ra Phú qui, sức linh đánh mõ lầm hồi 1 hồi 2 em sóm, lý hương chạy tới, tên linh (lí công thầy) bảo lý hương sắm lễ mừng; lý trưởng sắm lễ «vi thiềng» mừng thầy 1$00; rồi thầy hiểu qua loa.

7 giờ, thầy ra lầm Phú phong, lý hương lần đông đủ, cũng có lễ mừng như trên; xong, thầy sức bắt mấy tên dân canh đến thầy hiểu. Có tên Huỳnh Bảo đến trước, ta gì đến quá, thầy quan như thầy cọp, thầy hỏi đều gì đó, nó thưa ấp úng, sẵn tay roi cặt bò, thầy đánh cho cái trót, từ đầu đến lưng. Xong, thầy chuyển qua việc thu bạc tư ích và bạc thuế đinh.

Nguyên làng Phú phong có ít người chưa nộp bạc tư ích làm trường học và còn thiếu bạc đinh, lý trưởng có trình quan, quan phái thầy về làng thu bộ. Thừa lệnh sức ấy, đương nửa đêm, bảo hương kiểm, hương mục, hương dịch và giáp làng rõ bắt những tên chưa nộp thuế ấy, đem bạc tới lầm nộp, có nhà chồng họ đi khỏi, bắt vợ phải bỏ nhà đặng tới lầm. Họ than van chạy bạc hao đêm không kịp, thì thầy bảo mấy ông hương làm mở đến nhà đánh. Khi ấy có tên Ng. Ngả đến, tên nầy đã nộp bạc tư ích cho lý trưởng rồi, mà thầy đánh cho 1 roi cặt bò bắt sao không chịu nộp bạc tư ích, nộp rồi mà bị đó, oan uổng biết bao!

Cái tình cảnh đêm nầy ở làng Phú phong nào ít thầy hồ hát, nào là ngả hương rông bắt trong xóm, thật chẳng khác gì trận giặc nhỏ trong làng!

Sáng ngày mồng 7, thầy đi qua làng khác, đi cho khắp tổng An phú là 16 thôn, nghe làng nào cũng có mừng.

Khổ cho mấy ông hương bản ở Phú thạnh, Phú qui, Phú phong vin vân, bảo với ông lý trưởng để xuất lễ mừng ghi vào sổ sái lương, thì ông lý không cho, nói như vậy mất lòng thầy, để ra ngoài sẽ, kiếm tiền tạp trong làng bù lại tiền đánh lộn là làng!.

Thầy đội lệ về làng là vậy đó, xin miễn phê bình.

Dân quê

Lời than phiền về quan Tây đoạn hay đánh người

PHAN RÍ — Ở miền Phanri phần đông nhân dân than phiền về ông chủ Đoan hay đánh người, đã có đơn kêu ca, mong quan trên soi xét.

Ngân cầu

Kho chuyện.

Tại vàng Cam-Chay thuộc tỉnh Kampot (Cao-mên) 11 tên tà giết chết 1 người lính và đánh một người nữa ngất ngư, rồi đoạt hai khẩu súng trường và nhiều bị đạn mà trốn. Theo cuộc điều tra của nhà chức trách, thì công tại bọn tỉnh hành hà bọn tà khổ khác quá nên họ mới ra tay làm thế.

Chiều hôm 2-10, khi 3 giờ, viện Dân biểu Bắc kỳ đã họp phiên công khai để thảo luận các điều đề nguyện do Ủy ban lâm thời của phái đoàn Phạm huy Lục thảo để nhờ quan Thống sứ gởi mang Pháp. Tới 4 giờ 1/2 thì đã xong mọi việc

Các báo quốc văn trong Nam đồng tình không nói đến lễ khánh thành đường xe hỏa xuyên Đông dương để tỏ ý bất mãn về sự sơ suất của sở xe hỏa trong việc gởi giấy mời. Báo quốc văn ngoài Bắc cũng có đôi tờ có thái độ ấy.

Năm Cà-Dom là một tên tướng cướp người Cao mên rất lợi hại. Nó bị bắt giam rồi vượt ngục mấy lần rồi. Trước đây nó bị bắt lại và bị kết án 50 năm khổ sai. Trước mặt quan tòa nó tuyên bố: «Tôi lại sẽ vượt ngục nữa cho coi». Mà quả thiệt, nó đã cùng tên Nguyễn văn Lai vượt ngục rồi.

Vì ăn món «cary-cay» mà 2 người nhà ông Cai Bột làm ở cửa Lục lộ Quảng yên (Bắc kỳ, chết, 5 người vào bệnh viện rửa ruột, thì có hồi Theo sự điều tra của nhà chuyên trách thì ra món ăn Ấn độ ấy có chất độc.

Theo lời hiện triện của Ủy ban thảo tập đề nguyện hôm chúa nhật 27-9, anh chị em lao động và cần mời làm việc sở tư đến hội hiệp trong gian nhà bày ô-tô tại khu chợ Hanoi. Nhưng bị giải tán.

Ông Nguyễn văn Tiếp nhóm họp tối 100 người tại chợ Bến Lức để bàn tính việc áp ấy ban hành động, Hương chức làng ấy đến giải tán. Ông Tiếp chống cự nên bị bắt.

Cô Nguyễn thị Châu, con gái ông Ng.-đình Trí, Saigon, độc (ở nhân văn chương và đã về nước.

Sắc lệnh của quan Tổng thống về việc trừng trị sự phao tin huyền đã thi hành ở các xứ bảo hộ: Trung kỳ Bắc kỳ, Cao man, Ai lao.

Dĩa hát Phước-Cương mới

XUẤT-BẢN TRONG THÁNG JUIN 1936

Dĩa cổ Nam Phi giá chỉ có 2$00

Máy hát «DOUGLAS» có 16 kiểu khác nhau:

Modèle 100, bán rao hàng	12$00
700, hát 1 mặt rưỡi dĩa	14.00
965, hát được 3 mặt dĩa	15.00
565 hát 3 mặt dĩa có máy ngừng	15.00
1000, có máy ngừng, hát 3 mặt dĩa, kiểu thật đẹp	22.00
Dĩa ca Huế, Ả-đào, chèo cải-lương	1.50
— hát Quảng-đông, dĩa Triều-châu	1.50
— hát Tây, dĩa đàn khiêu-vũ	1.50
— đờn Tây, điệu khiêu-vũ	1.50
— đờn hát điệu khiêu-vũ Nhựt-bổn	1.50
— đờn ngũ-âm, dĩa hát Lào	1.50

Qui ngài mua hàng gởi lãnh-hóa giao-ngân khỏi chịu cước phí. Có mạo-tạo máy và dĩa hát 1936.

LÊ-VĂN-TÀI

Agent exclusif des Disques et Phono

82, Rue Georges Guynemer

SAIGON

Lời than của hàng nghề vặt

DALAT. — Chúng tôi ở Dalat mấy năm nay làm nghề thợ may, thợ cắp và thợ giặt ủi, cũng như trăm ngàn nghề khác, trước nuôi miệng sau lo xin thuế cho nhà nước. Chúng tôi nhà không, cửa cũng chẳng có, chỉ xin nhờ năm bảy anh em thuê một gian nhà 30$ hay 40$ chẳng hạn, đến trừng lo trả tiền thuê phố và tiền rác cho nhà nước. Lo đã hết hơi, vậy mà nhà nước bắt thêm thuế «patente», mỗi một năm trên 4$90 đến 5$00.

Đó là về phần anh em chúng tôi đã người thuê phố, còn hạng không đã người thuê phố, đành ở chốn thôn quê mướn hàn mấy chiếu nằm ba cái đó, đặng nuôi sống, mà cũng bắt nộp «patente» từ 4$30 đến 4$50.

Thật lợi nghiệp! mong nhà nước xét cho.

Nay kính

Lao động đồng kỳ

NHÂN-TẠO-HUYẾT — CỐ-TINH BỔ-THẬN

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG — THẦN-HƯ — DI-TINH

CHỮA

Bổ-dương thân-thể — Lọc sạch máu bầm — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sài, lở, ghẻ — Giá suy gầy rề ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang đang an-thai — Ở cữ đang chăng đề đa, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHUYÊN-TRỊ. Đinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khí sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị vân vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thư minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thi-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây qui, «trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái-«tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức «khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt «trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«.... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu «rất qui như SÂM mật ong v. v.. trị chứng đau thận di-tinh».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

HOÀNG-VĂN-ÁP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thích thoáng trong thịt nó buốt như kiến bò, hay sáng ngày có thì mủ hay nước đái nó trắng như sợi chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt như thế thì phải kịp cước ngay, nếu để lâu sau ra lắm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả sinh đề, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG-VĂN-ÁP, 47, Phố Ninh-xá, BẮC-NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn đề như thường, chớ bào hiệu không cần bịa đặt nhiều lời hay vẽ hình ảnh ra, như thế chỉ khó tin cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc của hiệu hay đã có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$00, TIM-LA 2$00 1 lọ, khi mua gởi tiền trước, cũng gởi lãnh hóa giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ.

Cấm không được tăng giá thực phẩm

Ngày 30 Septembre, quan Tổng trưởng bộ Thuộc địa có gởi cho quan Toàn quyền một tờ thông tư bằng điện tín nhắc để nghị chú ý về sự chênh lệch về giá các thực phẩm nhập cảng, do việc phá giá đồng phật lăng gây nên, đối với lương bổng các công chức hay công nhân.

Việc phá giá đồng phật lăng không thể làm cho hàng hóa ở trong nước tăng lên nhiều được. Quan Tổng trưởng lại cấm các nhà buôn ở Đông dương không được trữ lại các thực phẩm để rồi sau bán tăng giá. Ai trái lịnh lần đầu, sẽ giao cho hội đồng định giá các thực phẩm xét. Nếu tái phạm sẽ phải đưa ra tòa, và quan Thống đốc có thể sai bắt giam được

Theo lịnh trên, ngày 3 Octobre tòa Khâm sứ đã cử Hội đồng định giá các thực phẩm; và Hội đồng đã định giá các thực phẩm ở Huế như sau:

Bò sống kilo	0$07
Heo sống kilo	0.12
Beurre từng hộp 0k425	0.68
Beurre từng bánh	0.90
Café vert Arabica kilo	0.75
Bột kilo	0.26
Mỡ heo kilo	0.40
Dầu olive kilo	0.90
Dầu phụng tây kilo	0.50
Dầu phụng ta	0.35
Sữa đặc hộp 400 gr.	0.32
Hành kilo	0.18
Bột mì 100 kilo	3.00
Bánh mì kilo	0.35
Khoai tây kilo	0.10
Gạo hạng 1, kilo	0.06
Gạo hạng 2, kilo	0.055
Gạo hạng 3, kilo	0.05
Đường lọc kilo	0.35
Đường bánh kilo	0.28
Thịt bò kilo	0.40
Thịt heo kilo	0.30
Rượu chát thường litre	0.30
Dầu xăng litre	0.22
Dầu hôi litre	0.20

Cứ mỗi 15 ngày Hội đồng sẽ xét định lại giá khác và cho công chúng biết.

VOIX DU PEUPLE HUE